

Bản án số: 05/2021/DS-ST

Ngày 25/5/2021

“V/v tranh chấp hợp đồng giao khoán”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA-TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Giàng Thị Thu Trang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông V Minh Huân, bà Giàng Thị Lan.

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Tiến Dũng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:* Bà Lò Kim Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/5/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 75/2020/TLST-DS, ngày 03/12/2020, về việc “*Tranh chấp hợp đồng giao khoán*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST-DS ngày 25/4/2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị L; Địa chỉ: Số nhà 680 đường HN, tổ 01 phường KT, thành phố LC, tỉnh LC; Vắng mặt

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị D; Địa chỉ: Tổ 5, phường HR, thị xã SP, tỉnh LC. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Lưu Quang V; Địa chỉ: Số nhà 35, đường TB, tổ 04 PSP, thị xã SP, tỉnh LC; Nơi ĐKKHKT: Số 37/44 TNH, quận LC, thành phố HP. Vắng mặt (có đề nghị xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 25/11/2020, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Chị Nguyễn Thị L là người chuyên đi nhận thi công sơn cho các công trình xây dựng. Do có quen biết nhau trong lĩnh vực xây dựng nên Ông Lưu Quang V và Chị Nguyễn Thị L có thỏa thuận giao kết hợp đồng giao khoán nội dung Ông Lưu Quang V giao khoán cho Chị Nguyễn Thị L sửa chữa, sơn toàn bộ công trình là khách sạn Thanh Bình tại địa chỉ: Số nhà 35, đường TB, tổ 04 PSP, thị xã SP, tỉnh LC. Hai bên chỉ thỏa thuận hợp đồng giao khoán với nhau bằng miệng mà không ký kết hợp đồng bằng văn bản. Khi thực hiện việc giao kết chỉ có Ông Lưu Quang V và Chị Nguyễn Thị L tham gia, ngoài ra không có người khác tham gia và chứng kiến. Ngày 29/01/2018 Chị Nguyễn Thị L bắt đầu thi công sửa chữa và sơn công trình, thời gian thi công khoảng 3 tháng thì xong. Sau khi thi công xong, Chị Nguyễn Thị L đã yêu cầu Ông Lưu Quang V xác nhận cho chị khối lượng hoàn thành và nghiệm thu công trình, nhưng đến ngày

25/10/2019 Ông Lưu Quang V mới xác nhận khối lượng hoàn thành với tổng số tiền của cả hai công trình nhà mới và nhà cũ là 194.234.000 đồng (một trăm chín mươi tư triệu, hai trăm ba mươi tư nghìn đồng).

Trong quá trình thi công Ông Lưu Quang V đã tạm ứng tiền công cho Chị Nguyễn Thị L 01 lần tiền mặt và 04 lần chuyển khoản. Tại giấy xác nhận khối lượng hoàn thành, Ông Lưu Quang V ghi tổng số tiền tạm ứng là 105.950.000 đồng (một trăm linh năm triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng trên thực tế căn cứ vào sổ sách cũng như chứng từ sao kê chi tiết các lần chuyển khoản tại ngân hàng thì tính đến ngày 07/7/2020 thì Ông Lưu Quang V mới tạm ứng cho Chị Nguyễn Thị L số tiền là 91.250.000 đồng (chín mươi một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền Ông Lưu Quang V còn nợ là: 102.984.000 đồng (một trăm linh hai triệu, chín trăm tám mươi tư nghìn đồng). Ngày 08/7/2020 Chị Nguyễn Thị L đã gửi thông báo bằng đường bưu điện cho Ông Lưu Quang V về việc yêu cầu ông V thanh toán cho chị L số tiền công còn nợ nhưng ông V không trả.

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn Chị Nguyễn Thị L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa xét xử buộc Ông Lưu Quang V phải trả cho chị số tiền 102.984.000 đồng (một trăm linh hai triệu, chín trăm tám mươi tư nghìn đồng). Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu tính lãi xuất của số tiền trên.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý cho ông V thì xác minh được Ông Lưu Quang V không sinh sống tại địa chỉ Số nhà 35, đường TB, tổ 04 PSP, thị xã SP, tỉnh LC mà chuyển về địa chỉ: Số 37/44 TNH, quận LC, thành phố HP. Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa đã ủy thác cho Tòa án nhân dân quận Lê Chân thành phố Hải Phòng thực hiện tổng đạt thông báo thụ lý, các quyết định và hướng dẫn Ông Lưu Quang V làm bản tự khai. Trong bản tự khai ngày 22/3/2021 tại Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng Ông Lưu Quang V trình bày: Ông xác nhận giữa ông và Chị Nguyễn Thị L có thỏa thuận và thực hiện giao kết hợp đồng giao khoán sửa chữa và sơn lại toàn bộ khách sạn Thanh Bình (hợp đồng bằng miệng) từ tháng 4/2018 đến tháng 5/2019. Bên thi công (chị L) đã hoàn thành công việc nhưng chậm 7 tháng so với thỏa thuận và chất lượng phần sơn không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, ông V đã yêu cầu bên thi công bảo hành, sơn lại nhưng bên thi công không thực hiện, vì vậy thời gian thanh toán bị kéo dài. Ông V xác nhận đến ngày 22/3/2021 ông còn nợ chị L tổng số tiền công là 102.984.000 đồng (một trăm linh hai triệu, chín trăm tám mươi tư nghìn đồng).

Đến tháng 9/2019 ông V về Hải Phòng và có bàn giao lại cho chị Th người thay thế ông tại Lào Cai, ông sẽ liên hệ với chị Th khắc phục và thanh toán nốt số nợ còn lại cho bên thi công Chị Nguyễn Thị L. Do điều kiện đi lại khó khăn nên Ông Lưu Quang V đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt ông tại các phiên họp và phiên tòa xét xử.

Quá trình Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa đã xác minh, người mà Ông Lưu Quang V khai nhận là đã bàn giao công việc lại trước khi về Hải Phòng là chị Nguyễn Thị Lệ Th, trú tại tổ 2 phường CL, thành phố LC, tỉnh LC, chị Th khai không biết và không liên quan đến khoản nợ giữa bà Nguyễn Thị L và Ông Lưu

Quang V, đồng thời không liên quan gì đến khách sạn Thanh Bình tại tổ 4 phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa phát biểu ý kiến:***

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Chị Nguyễn Thị L và người đại diện theo ủy quyền của chị L chấp hành đúng các quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Ông V là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án cấp, tổng đạt, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng và đã làm bản tự khai theo quy định; ông V có yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đề nghị xét xử vắng mặt ông V.

Về nội dung vụ án: Năm 2018 nguyên đơn Chị Nguyễn Thị L giao kết hợp đồng giao khoán sơn, sửa khách sạn Thanh Bình tại địa chỉ: Số nhà 35, đường TB, tổ 04 PSP, thị xã SP, tỉnh LC. Hai bên chỉ thỏa thuận hợp đồng với nhau bằng miệng. Nguyên đơn đã thực hiện sửa chữa, sơn toàn bộ khách sạn Thanh Bình và bị đơn (ông V) đã xác nhận khối lượng công việc hoàn thành với tổng số tiền của cả hai công trình nhà mới và nhà cũ là 194.234.000 đồng (một trăm chín mươi tư triệu, hai trăm ba mươi tư nghìn đồng). Bị đơn mới thanh toán cho nguyên đơn được 91.250.000 đồng, còn nợ 102.984.000 đồng (một trăm linh hai triệu, chín trăm tám mươi tư nghìn đồng). Tại phiên tòa bị đơn Ông Lưu Quang V vắng mặt nhưng thông qua bản tự khai thì ông V cũng thừa nhận số tiền còn nợ chị L là 102.984.000 đồng (một trăm linh hai triệu, chín trăm tám mươi tư nghìn đồng). Ông V khai khi ông về Hải Phòng có bàn giao lại cho chị Th là người thay thế ông tại Lào Cai nhưng ông V không cung cấp được tài liệu, chứng cứ về việc chuyển giao cho chị Th, tại bản tự khai của chị Nguyễn Thị Lê Thu, chị Th khai không liên quan gì đến khách sạn Thanh Bình cũng như toàn bộ khoản công nợ giữa chị L với ông V nên xác định chị Th không có liên quan gì đối với khoản công nợ trên.

Mặt khác, xét thấy Chị Nguyễn Thị L và Ông Lưu Quang V là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, giao dịch giữa hai bên không được lập thành văn bản nhưng đều được thừa nhận có việc giao kết hợp đồng, nội dung giao dịch không trái các quy định của pháp luật, nên giao dịch dân sự nói trên không bị vô hiệu, làm phát sinh các quyền và nghĩa vụ giữa hai bên. Chị Nguyễn Thị L đã hoàn thành việc thi công công trình theo thỏa thuận và đã hoàn thành nghĩa vụ mình khi giao kết hợp đồng, nhưng Ông Lưu Quang V chưa hoàn thành trong nghĩa vụ thanh toán của mình, còn nợ 102.984.000 đồng.

Xét thấy yêu cầu của nguyên đơn Chị Nguyễn Thị L là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm g khoản 1 Điều 40; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, 116, 117, 275, 351, 357 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc Ông Lưu Quang V

phải trả cho Chị Nguyễn Thị L số tiền công còn nợ 102.984.000 đồng (một trăm linh hai triệu, chín trăm tám mươi tư nghìn đồng).

Tuyên nghĩa vụ phải chịu khi chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở lời trình bày của đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, qua thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp:** Chị Nguyễn Thị L tranh chấp với Ông Lưu Quang V về số tiền 102.984.000 đồng (một trăm linh hai triệu, chín trăm tám mươi tư nghìn đồng) là tiền công của hợp đồng giao khoán do hai bên xác lập nên Tòa án xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp về “Hợp đồng giao khoán” được quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Lưu Quang V là bị đơn có địa chỉ tại thời điểm giao kết hợp đồng với Chị Nguyễn Thị L và địa chỉ nơi thực hiện hợp đồng giao khoán là khách sạn Thanh Bình tại Số nhà 35, đường TB, tổ 04 PSP, thị xã SP, tỉnh LC; Tại thời điểm khởi kiện, Ông Lưu Quang V đã chuyển đến sinh sống tại địa chỉ 37/44 đường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Xét thấy, nguyên đơn có đơn khởi kiện gửi Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa là nơi thực hiện hợp đồng giải quyết, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 40 BLTTDS.

**[2] Về tố tụng:** Bị đơn Ông Lưu Quang V đã được tổng đạt các thông báo và Quyết định của Tòa án nhưng vắng mặt, ông V có đề nghị xin vắng mặt tại các phiên họp và phiên tòa xét xử. Theo quy định tại Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

### **[3]. Về nội dung vụ án:**

#### **[3.1]. Xét hợp đồng giao khoán, Hội đồng xét xử nhận thấy:**

Tháng 01/2018 Chị Nguyễn Thị L và Ông Lưu Quang V có thỏa thuận giao kết hợp đồng với nhau việc Ông Lưu Quang V giao khoán cho Chị Nguyễn Thị L sửa chữa, sơn toàn bộ công trình là khách sạn Thanh Bình tại địa chỉ: Số nhà 35, đường TB, tổ 04 PSP, thị xã SP, tỉnh LC. Hai bên thỏa thuận bằng miệng, không ký kết bằng văn bản. Giao dịch dân sự về việc giao khoán công việc sửa chữa, sơn lại toàn bộ khách sạn Thanh Bình là hợp đồng được Ông Lưu Quang V và Chị Nguyễn Thị L thực hiện giao kết trên cơ sở hai bên hoàn toàn tự nguyện và có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật, về nội dung cũng như hình thức không vi phạm pháp luật nên có giá trị pháp lý, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên.

#### **[3.2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:**

Ngày 26/11/2020 Chị Nguyễn Thị L nộp đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa yêu cầu Ông Lưu Quang V phải trả cho chị số tiền công còn nợ 102.984.000 đồng vì: Sau khi thỏa thuận hợp đồng giao khoán với ông V. Ngày 29/01/2018 Chị Nguyễn Thị L bắt đầu thi công sửa chữa và sơn công trình khách sạn Thanh Bình, thời gian thi công khoảng 3 tháng thì xong, đến ngày 25/10/2019 Ông Lưu Quang V ký xác nhận khối lượng hoàn thành và nghiệm

thu với tổng số tiền của cả hai công trình nhà mới và nhà cũ là 194.234.000 đồng (một trăm chín mươi tư triệu, hai trăm ba mươi tư nghìn đồng). Trong quá trình thi công Ông Lưu Quang V đã tạm ứng tiền công cho Chị Nguyễn Thị L số tiền là 91.250.000 đồng (chín mươi một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền Ông Lưu Quang V còn nợ Chị Nguyễn Thị L là: 102.984.000 đồng (một trăm linh hai triệu, chín trăm tám mươi tư nghìn đồng). Chị L đã thông báo cho ông V, yêu cầu ông V phải trả cho chị số tiền còn nợ nhưng ông V không trả nên chị L làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông V phải trả cho chị số tiền công còn nợ 102.984.000 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

Phía bị đơn ông V cũng đã xác nhận giữa ông và Chị Nguyễn Thị L có thỏa thuận và thực hiện giao kết hợp đồng giao khoán sửa chữa và sơn lại toàn bộ công trình là khách sạn Thanh Bình (hợp đồng bằng miệng) từ tháng 4/2018 đến tháng 5/2019. Đến ngày 22/3/2021 ông V còn nợ Chị Nguyễn Thị L số tiền công là 102.984.000 đồng (một trăm linh hai triệu, chín trăm tám mươi tư nghìn đồng), đúng như nội dung đơn yêu cầu của chị L nên đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 bộ luật tố tụng dân sự. Ông Lưu Quang V phải có nghĩa vụ trả cho Chị Nguyễn Thị L số tiền công còn nợ 102.984.000 đồng (một trăm linh hai triệu, chín trăm tám mươi tư nghìn đồng) là phù hợp với quy định tại Điều 275 và Điều 551 Bộ luật dân sự.

Đối với lời khai về việc ông V đã bàn giao lại cho chị Nguyễn Thị Lệ Thu là người thay thế ông lại Lào Cai. Tại bản tự khai của chị Th tại Tòa án, chị Th khai chị không thay thế ông V tại khách sạn Thanh Bình ở Sa Pa, chị cũng không liên quan và không có trách nhiệm gì đối với khoản nợ giữa Chị Nguyễn Thị L và Ông Lưu Quang V. Nguyên đơn Chị Nguyễn Thị L cũng không biết chị Th là ai và không thỏa thuận hay giao kết gì với chị Th. Vì vậy xác định chị Nguyễn Thị Lệ Thu không liên quan và trách nhiệm gì đối với khoản nợ nêu trên giữa chị L và ông V.

**[4]. Về án phí:** Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn Ông Lưu Quang V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền phải trả cho Chị Nguyễn Thị L theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm g khoản 1 Điều 40; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 6, 116, 117, 275, 351, 352 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Chị Nguyễn Thị L.

Buộc Ông Lưu Quang V phải trả cho Chị Nguyễn Thị L số tiền còn nợ 102.984.000 đồng (một trăm linh hai triệu, chín trăm tám mươi tư nghìn đồng).

2. Trong trường hợp Ông Lưu Quang V chậm trả tiền cho chị L thì ông V phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Về án phí:

Bị đơn Ông Lưu Quang V phải chịu 5.149.200 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Chị Nguyễn Thị L số tiền 2.575.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AC/2012/000958 ngày 02/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sa Pa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thị xã Sa Pa;
- Chi cục THADSTX Sa Pa;
- Lưu: VT, HSKS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Giàng Thị Thu Trang**